|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯ­ỜNG TIỂU HỌC CẨM ĐÔNG****Lớp**: 4*....***Họ và tên**:*.......................................* | **BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I****NĂM NĂM HỌC: 2023 - 2024****Môn Lịch sử và Địa lí – Lớp 4**Thời gian: 40 phút*(Không kể thời gian giao đề)* |
| **Điểm** | **Nhận xét của giáo viên** | **Họ và tên, chữ kí giáo viên** |
|   | …………………………………………………………………… | GV coi: .................................. |
| GV chấm: ............................. |

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM)**

***\* Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu:***

**Câu 1.**Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ tiếp giáp với các quốc gia nào?

A. Lào và Cam-pu-chia. B. Trung Quốc và Cam-pu-chia.

C. Trung Quốc và Lào. D. Lào và Thái Lan.

**Câu 2.**Đặc điểm của khu vực Trung du Bắc Bộ là địa hình:

A. Núi với đỉnh nhọn, sườn thoải. B. Núi với đỉnh tròn, sườn thoải.

C. Đồi với đỉnh nhọn, sườn thoải. D. Đồi với đỉnh tròn, sườn thoải.

**Câu 3.**Phân bố dân cư ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ có đặc điểm nào sau đây?

A. Đồng đều giữa các tỉnh, các khu vực.

B. Không đồng đều giữa các tỉnh, các khu vực.

C. Mật độ dân số ở mức rất cao.

D. Khu vực miền núi có mật độ dân số cao hơn khu vực trung du.

**Câu 4.**Hát Then là loại hình diễn xướng âm nhạc dân gian của những dân tộc nào?

A. Tày, Nùng, Lô Lô. B. Tày, Mông, Nùng.

C. Tày, Nùng, Thái. D. Tày, Thái, Dao.

**Câu 5.**Hiện nay, lễ giỗ Tổ Hùng Vương được tổ chức vào thời gian nào trong năm?

A. Mồng Năm tháng Năm âm lịch. B. Mồng Hai tháng Chín âm lịch.

C. Mồng Mười tháng Ba âm lịch. D. Rằm tháng Tám âm lịch.

**Câu 6.**Dân tộc chủ yếu ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ là

A. Dân tộc Kinh. B. Dân tộc Mông. C. Dân tộc Thái. D. Dân tộc Chăm.

**Câu 7.** Làng quê truyền thống vùng Đồng bằng Bắc Bộ thường có

A. Nhà sàn làm từ gỗ, tre, nứa.

B. Lũy tre, cổng làng, cây đa, giếng nước, …

C. Nhà cao tầng, các trung tâm thương mại lớn.

D. Nhà tường trình được đắp bằng đất.

**Câu 8.**Một trong những lễ hội truyền thống của cư dân vùng Đồng bằng Bắc Bộ là

A. Lễ hội chùa Thầy. B. Lễ hội Gầu Tào.

C. Lễ hội cồng chiêng. D. Lễ hội Đền Hùng.

**Câu 9.**Văn Miếu - Quốc Tử Giám được bắt đầu xây dựng vào thời nào?

A. Thời Lý. B. Thời Trần. C. Thời Lê. D. Thời Nguyễn.

**Câu 10.**Công trình nào ở khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám được chọn là biểu tượng của Thủ đô Hà Nội?

A. Cổng Văn Miếu. B. Khuê Văn Các. C. Nhà bia Tiến sĩ. D. Khu Đại Thành.

**Câu 11.**Sự kiện nào dưới đây gắn với lịch sử Thăng Long - Hà Nội?

A. Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954). B. Đại thắng mùa Xuân năm 1975.

C. Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập (1945). D. Vua Bảo Đại tuyên bố Thoái vị (1945).

**Câu 12.**Một trong những làng nghề thủ công truyền thống của cư dân vùng Đồng bằng Bắc Bộ là

A. Làng gốm Bát Tràng (Hà Nội). B. Làng tranh dân gian sình (Huế).

C. Làng muối An Hòa (Nghệ An). D. Làng bún Phương Giai (Hà Tĩnh).

**Câu 13:** Điền đúng (Đ) hoặc sai (S) cho những thông tin dưới đây về lịch sử Thăng Long - Hà Nội.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Đúng (Đ)** | **Sai (S)** |
| 1 | a) Lý Thái Tổ dời đô từ Hoa Lư ra Đại La. |   |   |
| 2 | b) Lý Thánh Tông đổi tên Đại La thành Thăng Long. |   |   |
| 3 | c) Ý nghĩa của tên gọi Thăng Long thời Lý là “rồng bay lên” |   |   |
| 4 | d) Năm 2010, Hà Nội kỉ niệm 1000 năm Lý Thái Tổ dời đô ra Thăng Long. |   |   |

**II. TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 14.** Hãy trình bày một số thuận lợi, khó khăn của địa hình và sông ngòi đối với đời sống và sản xuất ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……………..……………………………………………………………………………………………….

**Câu 15.** Vì sao chiến thắng trong 12 ngày đêm cuối năm 1972 của nhân dân miền Bắc, trong đó có Hà Nội lại được gọi là chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không”?

……………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC CẨM ĐÔNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI HK I****NĂM HỌC: 2023 – 2024****Môn Lịch sử và Địa lí - Lớp 4** *Thời gian: 35 phút* |

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM)**

***\* Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu:***

- Từ câu 1 đến câu 13, mỗi câu đúng được 0,5 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1-C | 2-B | 3-B | 4-C | 5-C | 6-A | 7-B | 8-A | 9-A | 10-B | 11-C | 12-A |

- Câu 13, mỗi ý đúng được 0,25 điểm

+ Những câu đúng là: 1, 3, 4

+ Câu sai là: 2

**II. TỰ LUẬN (3 ĐIỂM)**

**Câu 14 (2 điểm):**

**Đáp án**

**\* Ảnh hưởng của địa hình đến đời sống và sản xuất:**

- Thuận lợi:

+ Xây dựng nhà ở, các công trình, giao thông và sản xuất.

+ Vùng đồi núi và nhiều nơi có phong cảnh đẹp, thuận lợi phát triển du lịch.

- Khó khăn:

+ Phía trong đê, đất dần bị bạc màu.

+ Các vùng trũng bị ngập úng vào mùa mưa.

**\* Ảnh hưởng của sông ngòi đến đời sống và sản xuất:**

- Thuận lợi:

+ Cung cấp nước cho đời sống và sản xuất;

+ Là điều kiện để phát triển giao thông đường thuỷ.

- Khó khăn: mùa lũ thừa nước; mùa cạn thiếu nước.

**Câu 15 (1 điểm):**

- Sau 12 ngày đêm, cuộc tập kích bằng máy bay của Mĩ trong đó có 34 máy bay B52 bị bắn rơi, nhiều chiếc rơi trên bầu trời Hà Nội. - Đây là thất bại nặng nề nhất trong lịch sử không quân Mĩ và là chiến thắng oanh liệt nhất trong cuộc chiến đấu bảo vệ miền Bắc của quân dân ta.
- Do tầm vóc quan trọng của nó, chiến thắng này được gọi là trận “Điện Biên Phủ trên không”.